

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

(Ban hành kèm theo quyết định số *QĐ/ĐHKTQD*, ngày *tháng* năm 2019)

### 1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)

- Tên học phần (tiếng Việt):	Quản lý học 1
- Tên học phần (tiếng Anh)	Essentials of Management 1
- Mã số học phần	QLKT1101
- Thuộc khối kiến thức	Kiến thức đại cương
- Số tín chỉ	3 TC
+ Số giờ lý thuyết	30
+ Số giờ thảo luận	15
- Các học phần tiên quyết	Không

### 2. BỘ MÔN PHỤ TRÁCH: BỘ MÔN QUẢN LÝ KINH TẾ

### 3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)

Học phần “Quản lý học” là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được.

Học phần “Quản lý học” gồm những nội dung cơ bản sau:

- Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.
- Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.
- Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.
- Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.

### 4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)

#### Giáo trình

- Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), Khoa Khoa học Quản lý, *Giáo trình Quản lý học*, NXB KTQD.

#### Tài liệu khác

- Harold Koontz, Heinz Weihrich (2009), *Essentials of Management*, 8th edn, Mc Graw Hill Companies.

## 5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)

**Bảng 1. Mục tiêu học phần**

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Vận dụng được kiến thức về chính trị, kinh tế, pháp luật vào phân tích các vấn đề liên quan đến quản lý tổ chức Vận dụng được kiến thức về chính trị, kinh tế Phân tích được tổ chức và các vấn đề trong quản lý tổ chức	PLO2.1.1	III
G2	Thực hiện chuẩn xác quy trình phân tích vấn đề và giải quyết vấn đề trong các tổ chức Thực hiện chuẩn xác quy trình lập kế hoạch của các tổ chức Có khả năng ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân/nhóm/bộ phận/tổ chức Có khả năng kiểm soát tốt công việc bản thân, thích nghi trong làm việc nhóm, ứng biến tốt trong các tình huống thuyết trình	PLO2.1.1	III
G3	Tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp Nghiêm túc học hỏi và tiếp cận kiến thức mới phục vụ cho công việc Có tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong công việc Tự chủ trong công việc, chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân	PLO2.2.2 PLO2.6.1	III III

## 6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)

**Bảng 2. Năng lực người học học phần (CLO)**

Mục tiêu học phần	CLOs	Mô tả năng lực người học	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	CLO1.1	Vận dụng được kiến thức về chính trị, kinh tế, pháp luật vào phân tích các vấn đề liên quan đến quản lý tổ chức	III
	CLO1.2	Phân tích được tổ chức và các vấn đề trong quản lý tổ chức	III
	CLO2.1	Thực hiện chuẩn xác quy trình phân tích vấn đề và giải quyết vấn đề	III

Mục tiêu học phần	CLOs	Mô tả năng lực người học	Trình độ năng lực
G2		đề trong các tổ chức	
	CLO2.2	Thực hiện chuẩn xác quy trình lập kế hoạch của các tổ chức	III
	CLO2.3	Có khả năng ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân/nhóm/bộ phận/tổ chức	III
	CLO2.4	Có khả năng kiểm soát tốt công việc bản thân, thích nghi trong làm việc nhóm, ứng biến tốt trong các tình huống thuyết trình	III
G3	CLO3.1	Tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp	III
	CLO3.2	Nghiêm túc học hỏi và tiếp cận kiến thức mới phục vụ cho công việc	III
	CLO3.3	Có tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong công việc	III
	CLO3.4	Tự chủ trong công việc, chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân	III

## 7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)

**Bảng 3. Đánh giá học phần**

Hình thức đánh giá	Nội dung	Thời điểm	NLNH HP	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
Chuyên cần		Tuần 1-13	CLO3.1-3.4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mức độ tham gia lớp học đầy đủ.</li> <li>- Mức độ chuẩn bị bài học từ nhà (đầy đủ, kỹ lưỡng)</li> <li>- Mức độ tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên (số lần và chất lượng ý kiến trả lời)</li> <li>- Mức độ tham gia đặt câu hỏi với bài giảng của giảng viên (số lần và chất lượng câu hỏi)</li> </ul>	10%
Kiểm tra giữa kỳ	Chương 1,2,3,4	Tuần 8	CLO1.1-1.2 CLO2.1-2.4 CLO3.1-3.4	- Mức độ hoàn thành bài tập nhóm, thuyết trình (đúng hạn, chất lượng nội dung và thuyết trình, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần).	20%
Đánh giá cuối kỳ	Chương 1,2,3,4,5,6,7	Lịch thi học phần	CLO1.1-1.2 CLO2.1-2.4	Bài thi cá nhân 90 phút	70%

## **8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

### **8.1. Nội dung giảng dạy**

#### **CHƯƠNG 1 - TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ**

Chương 1 giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý và nhà quản lý, sự phát triển của các tư tưởng quản lý qua các giai đoạn.

##### **1.1. Quản lý và nhà quản lý**

1.1.1. Hệ thống xã hội và tổ chức- đối tượng của quản lý

1.1.2. Quản lý

1.1.3. Nhà quản lý

##### **1.2. Sự phát triển các tư tưởng quản lý**

1.2.1. Các tư tưởng quản lý cổ đại

1.2.2. Các tư tưởng quản lý cổ điển

1.2.3. Các tư tưởng quản lý thuộc trường phái hành vi

1.2.4. Các tư tưởng quản lý hiện đại

##### **Tài liệu tham khảo của chương:**

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), *Giáo trình Quản lý học*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, chương I, I

2. John R. Schermerhorn (2012), *Exploring Management*, 3rd edn, John Wiley & Sons, Inc, chapter 1,2.

#### **CHƯƠNG 2 - MÔI TRƯỜNG QUẢN LÝ**

Chương 2 giới thiệu các loại môi trường quản lý và cung cấp cho sinh viên kỹ thuật phân tích môi trường quản lý. Sinh viên cũng sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về đạo đức quản lý, trách nhiệm xã hội trong quản lý và văn hóa tổ chức, các đặc trưng cơ bản của toàn cầu hóa cũng như những ảnh hưởng của toàn cầu hóa tới quản lý tổ chức.

##### **2.1 Môi trường quản lý**

2.1.1 Tổng quan về môi trường quản lý

2.1.2 Quy trình phân tích môi trường quản lý

2.1.3. Một số kỹ thuật phân tích môi trường quản lý

##### **2.2. Đạo đức quản lý, trách nhiệm xã hội và văn hóa tổ chức**

2.2.1. Đạo đức quản lý

2.2.2. Trách nhiệm xã hội trong quản lý

2.2.3. Văn hóa tổ chức

##### **2.3. Toàn cầu hóa và quản lý**

2.3.1. Toàn cầu hóa

2.3.2. Quản lý trong môi trường toàn cầu

##### **Tài liệu tham khảo của chương:**

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), *Giáo trình Quản lý học*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, chương III, IV, V.

2. John R. Schermerhorn (2012), *Exploring Management*, 3<sup>rd</sup> edn, John Wiley & Sons, Inc, chapter 3.

## CHƯƠNG 3 - QUYẾT ĐỊNH VÀ THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ

Chương 3 giới thiệu cho sinh viên đặc điểm, hình thức biểu hiện, yêu cầu và các loại quyết định quản lý. Sinh viên cũng sẽ được làm quen với quy trình quyết định quản lý và một số phương pháp, kỹ thuật ra quyết định quản lý; các kiến thức cơ bản về thông tin bao gồm khái niệm, vai trò, giá trị, các yêu cầu đối với thông tin, các loại thông tin trong quản lý và hệ thống thông tin trong quản lý.

### 3.1. Quyết định quản lý

#### 3.1.1. Tổng quan về quyết định quản lý

#### 3.1.2. Quy trình quyết định quản lý

#### 3.1.3. Phương pháp và kỹ thuật ra quyết định quản lý

### 3.2. Đảm bảo thông tin cho quản lý

#### 3.2.1. Khái niệm và yêu cầu đối với thông tin trong quản lý

#### 3.2.2. Hệ thống thông tin quản lý

#### 3.2.3. Một số công cụ và kỹ thuật đảm bảo thông tin trong quản lý

Tài liệu tham khảo của chương

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), *Giáo trình Quản lý học*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, chương VI, VII.

2. John R. Schermerhorn (2012), *Exploring Management*, 3<sup>rd</sup> edn, John Wiley & Sons, Inc, chapter 4.

## CHƯƠNG 4- LẬP KẾ HOẠCH

Chương 4 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế hoạch và lập kế hoạch bao gồm: khái niệm và các loại hình kế hoạch; vai trò của lập kế hoạch; các cách tiếp cận trong lập kế hoạch và quy trình lập kế hoạch. Chương IV cũng giới thiệu các kiến thức cơ bản về chiến lược, quy trình lập kế hoạch chiến lược trong tổ chức và một số mô hình phân tích chiến lược. Ngoài ra, chương này còn cung cấp các kiến thức cơ bản về kế hoạch tác nghiệp và lập kế hoạch tác nghiệp.

### 4.1. Kế hoạch và lập kế hoạch

#### 4.1.1. Các khái niệm

#### 4.1.2. Các loại hình kế hoạch

#### 4.1.3. Vai trò của lập kế hoạch

#### 4.1.4. Quy trình lập kế hoạch

### 4.2. Lập kế hoạch chiến lược

#### 4.2.1. Chiến lược và các cấp độ chiến lược của tổ chức

#### 4.2.2. Quy trình lập kế hoạch chiến lược

#### 4.2.3. Một số mô hình phân tích chiến lược

### 4.3. Lập kế hoạch tác nghiệp

#### 4.3.1. Các loại kế hoạch tác nghiệp

#### 4.3.2. Quy trình lập kế hoạch tác nghiệp

Tài liệu tham khảo của chương:

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), *Giáo trình Quản lý học*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, chương VIII, IX, X.

2. John R. Schermerhorn (2012), *Exploring Management*, 3<sup>rd</sup> edn, John Wiley & Sons, Inc, chapter 5, 7.

## **CHƯƠNG 5- TỔ CHỨC**

Trong chương này, sinh viên sẽ được cung cấp các kiến thức cơ bản về chức năng tổ chức và cơ cấu tổ chức bao gồm khái niệm, các kiểu cơ cấu tổ chức và các thuộc tính cơ bản của cơ cấu tổ chức. Sinh viên cũng sẽ được trang bị kiến thức và kỹ năng cơ bản về thiết kế cơ cấu tổ chức bao gồm các nguyên tắc thiết kế cơ cấu tổ chức, quá trình thiết kế và quá trình hoàn thiện cơ cấu tổ chức; quản lý sự thay đổi và đổi mới trong tổ chức.

### **5.1. Chức năng tổ chức và cơ cấu tổ chức**

5.1.1. Nội dung cơ bản của chức năng tổ chức

5.1.2. Cơ cấu tổ chức và các thuộc tính cơ bản của cơ cấu tổ chức

5.1.3. Các kiểu cơ cấu tổ chức

### **5.2. Thiết kế cơ cấu tổ chức**

5.2.1. Nguyên tắc thiết kế cơ cấu tổ chức

5.2.2. Quá trình thiết kế cơ cấu tổ chức mới

5.2.3. Quá trình hoàn thiện cơ cấu tổ chức

### **5.3. Quản lý sự thay đổi và đổi mới**

5.3.1. Tổng quan về thay đổi

5.3.2. Quản lý sự thay đổi

5.3.3. Đổi mới

### **Tài liệu tham khảo của chương**

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), *Giáo trình Quản lý học*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, chương XI, XII, XIII

2. John R. Schermerhorn (2012), *Exploring Management*, 3<sup>rd</sup> edn, John Wiley & Sons, Inc, chapter 8, 9.

## **CHƯƠNG 6 - LÃNH ĐẠO**

Chương 6 cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lãnh đạo, bản chất và các cách tiếp cận chủ yếu về lãnh đạo, các nội dung cơ bản của chức năng lãnh đạo.

### **6.1. Tổng quan về lãnh đạo**

6.1.1. Khái niệm lãnh đạo và người lãnh đạo

6.1.2. Lãnh đạo với tư cách một chức năng của nhà quản lý

### **6.2. Các nội dung cơ bản của chức năng lãnh đạo**

6.2.1. Tạo động lực

6.2.2. Lãnh đạo nhóm

6.2.3. Truyền thông

6.2.4. Giải quyết xung đột

6.2.5. Đàm phán

### **Tài liệu tham khảo của chương**

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), *Giáo trình Quản lý học*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, chương XIV, XV, XVI, XVII, XVIII.

2. John R. Schermerhorn (2012), *Exploring Management*, 3rd edn, John Wiley & Sons, Inc, chapter 8, 9.

## **CHƯƠNG 7 - KIỂM SOÁT**

Chương 7 cung cấp cho sinh viên những kiến thức về chức năng kiểm soát bao gồm khái niệm, bản chất, vai trò của kiểm soát; nguyên tắc của kiểm soát. Chương này cũng giới thiệu về môi trường kiểm soát và hệ thống kiểm soát với các bộ phận cấu thành của nó.

### **7.1. Tổng quan về kiểm soát**

7.1.1. Khái niệm và bản chất của kiểm soát

7.1.2. Vai trò của kiểm soát

7.1.3. Nguyên tắc kiểm soát

### **7.2. Môi trường kiểm soát**

7.2.1 Khái niệm môi trường kiểm soát

7.2.2 Các yếu tố của môi trường kiểm soát

### **7.3 Hệ thống kiểm soát**

7.3.1. Chủ thể kiểm soát

7.3.2. Hình thức kiểm soát

7.3.3. Công cụ kiểm soát

7.3.4. Quy trình kiểm soát

### **Tài liệu tham khảo của chương**

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2012), *Giáo trình Quản lý học*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, chương XIX, XX.

2. John R. Schermerhorn (2012), *Exploring Management*, 3<sup>rd</sup> edn, John Wiley & Sons, Inc, chapter 6.

### **8.2. Kế hoạch giảng dạy**

<b>Tuần</b>	<b>Nội dung</b>	<b>NLNH học phần</b>	<b>Hoạt động dạy và học</b>	<b>Bài đánh giá</b>
<b>[1]</b>	<b>[2]</b>	<b>[3]</b>	<b>[4]</b>	<b>[5]</b>
1	Chương 1		Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%
2-3	Chương 2		Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%
4-5	Chương		Học ở lớp:	- Đánh giá quá trình,

	3		Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%
6-7	Chương 4		Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%
8-9	Chương 5		Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10% - Bài tập nhóm, thuyết trình 20%
10-11	Chương 6		Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%
12-13	Chương 7		Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%
Lịch thi nhà trường	Thi cuối kì			Bài thi cá nhân: 70%

## 9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)

### 9.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên

- Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.



- Sinh viên nộp bài tập cá nhân và bài tập nhóm muộn so với thời gian quy định của giảng viên sẽ nhận điểm 0 của bài tập đó.

- Về trao đổi giữa giảng viên và sinh viên: Khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, phản hồi trực tiếp với giảng viên về nội dung học phần, phương pháp dạy và học, tài liệu giảng dạy và đọc. Giảng viên cũng khuyến khích sinh viên phản hồi về hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể giao trao đổi với giảng viên trên lớp, trong giờ hành chính hoặc qua email. Những thông tin phản hồi của sinh viên có giá trị góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của học phần.

## **9.2. Quy định về hành vi lớp học**

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi), thảo luận với sinh viên khác trên lớp, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, thuyết trình.

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

**Trường ĐH Kinh tế Quốc dân**

**Trưởng Bộ môn**

**TS. Nguyễn Thị Lệ Thúy**